TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Hoàng Mỹ Dung. Đơn vị công tác: Phòng giáo dục huyện Đức Linh;

2. Ông Nguyễn Đức Binh. Đơn vị công tác: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Chí Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

K'T (tên gọi khác: Oanh), giới tính: Nam; sinh năm: 1995, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: số nhà 12, đường số 37, tổ 3, thôn 4, xã TTr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Chơ ro; Tôn giáo: Th chúa; Nghề ngH: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông: K'Te, sinh năm 1965 và con bà Dương Thị D, sinh năm 1973, cùng trú tại tổ 3, thôn 4, xã TTr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 05 anh em, K'T là con thứ hai trong gia đình; Chưa có vợ, con; T án: Không, T sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPVPHC ngày 17/8/2020, K'T bị Chủ tịch UBND xã TTr xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Tại Quyết định số 29/QĐ-XPVPHC ngày 17/8/2020 K'T bị Chủ tịch UBND xã TTr xử phạt 2.500.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích. K'T chưa thực hiện đóng phạt đối với 02 Quyết định trên.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 93/2024/HSST-LCCT ngày 20/9/2024 của của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. (có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Mai Hạo Th, sinh năm 2007;

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mai Văn H, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Thu Hồng, sinh năm 1988. (có mặt bà Hồng)

Cùng địa chỉ: Tổ 9, thôn 5, xã TTr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Dương Thị D, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số nhà 12, đường số 37, tổ 3, thôn 4, xã TTr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

2/ Bà Vũ Thị Uyên, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 5, ấp 4, xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn kiếm T tiêu xài mà không chịu lao động, vào khoảng 07 giờ ngày 12/6/2024, K'T mặc áo màu trắng và áo khoác vải màu đen, không cài cúc áo, mặc quần jean, đeo khẩu trang, đội nón lá, điều khiển xe mô tô biển số 72G1 – 310.04 hiệu Sirius đi một mình đến khu vực rẫy thuộc thôn 5, xã TTr để tìm tài sản trộm cắp. Lúc này K'T phát hiện trong chòi gạch của bà Nguyễn Thị Thu Hồng không có người, cửa không đóng, không khóa nên K'T để xe máy ở ngoài rồi đi bộ đột nhập vào bên trong nhà. Khi đến phòng ngủ của Mai Hạo Th (con ruột của bà Hồng) thì K'T phát hiện 01 điện thoại hiệu OPPO A12, màu xanh dương, bị trầy xước và 01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, bị trầy xước, bị bể kính camera sau để trên bàn học nên đã lấy trộm 02 điện thoại trên. Sau đó K'T điều khiển xe mô tô 72G1 – 310.04 quay về nhà của mình tại thôn 4, xã TTr cất giấu 02 điện thoại vừa trộm cắp được. Quá trình điều tra, K'T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HDĐG ngày 28/6/2024 của Hội Đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh dương, đã qua sử dụng, bị trầy xước. Mua sử dụng năm 2021. Giá trị định giá là 800.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, kính bị bể phía sau camera sau, đã qua sử dụng, bị trầy xước. Mua sử dụng năm 2022. Giá trị định giá là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 2.300.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh dương, đã qua sử dụng, bị trầy xước; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, kính bị bể phía sau camera sau, đã qua sử dụng, bị trầy xước là tài sản của Mai Hạo Th.

Đối với xe mô tô biển số 72G1 – 310.04 là phương tiện K'T dùng để đi trộm cắp tài sản vào ngày 12/6/2024. Qua xác minh xác định xe mô tô trên là tài sản của bà Dương Thị D (mẹ ruột của K'T) mua lại của một người tên Kim vào khoảng tháng 10 năm 2023 với giá 5.500.000 đồng, không có giấy mua bán xe nhưng có giấy đăng ký xe. Xe mô tô trên cũng đã được chủ sở hữu đầu tiên bán đi từ lâu.

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 58/CT-VKSĐL-HS, ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo K’ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh dương, đã qua sử dụng, bị trầy xước; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, kính bị bể phía sau camera sau, đã qua sử dụng, bị trầy xước là tài sản của Mai Hạo Th đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không kêu oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo K’ T và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo K’ T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo K’ T không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K’ T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại Mai Hạo Th; vào khoảng 07 giờ ngày 12/6/2024, tại thôn 5, xã TTr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, K’T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Mai Hạo Th 01 điện thoại hiệu OPPO A12, màu xanh dương, bị trầy xước và 01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, bị trầy xước, bị bể kính camera và đem cất dấu tại nhà của bị cáo tại thôn 4, xã TTr, huyện Đức Linh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HDĐG ngày 28/6/2024 của Hội Đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh dương, đã qua sử dụng, bị trầy xước. Mua sử dụng năm 2021. Giá trị định giá là 800.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, kính bị bể phía sau camera sau, đã qua sử dụng, bị trầy xước. Mua sử dụng năm 2022. Giá trị định giá là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 2.300.000 đồng.

Như vậy, hành vi do bị cáo K' T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:....."

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố K' T về tội "trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là thanh niên có sức khỏe để tự lao động tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình; tuy nhiên, vì bản tính tham lam, bị cáo đã cố ý thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đây là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi do bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bức xúc trong dư luận, bị cáo có quá trình nhân thân không tốt; do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện; đồng thời, nhằm đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo K' T phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; thiệt hại do bị cáo gây ra không đáng kể và đã được khắc phục cho bị hại; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm

2015, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo K’ T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo còn có thể bị phạt T từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét nghề ngH của bị cáo không ổn định, gia cảnh của bị cáo khó khăn, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh dương, đã qua sử dụng, bị trầy xước; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, kính bị bể phía sau camera sau, đã qua sử dụng, bị trầy xước là tài sản của Mai Hạo Th. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại chi bị hại là đúng quy định.

+ Đối với xe mô tô biển số 72G1 – 310.04 là phương tiện K’T dùng để đi trộm cắp tài sản vào ngày 12/6/2024. Qua xác minh xác định xe mô tô trên là tài sản của bà Dương Thị D (mẹ ruột của K’T) mua lại của một người tên Kim vào khoảng tháng 10 năm 2023 với giá 5.500.000 đồng, không có giấy mua bán xe nhưng có giấy đăng ký xe. Xe mô tô trên cũng đã được chủ sở hữu thừa nhận đã chuyển nhượng, các chủ sở hữu không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng xe làm phương tiện để phạm tội; do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh không tạm giữ xe mô tô 72G1 – 310.04 là có căn cứ; tuy nhiên, việc bà Dương Thị D mua lại xe xe mô tô biển số 72G1 – 310.04, nhưng không có giấy tờ mua bán hợp pháp, do đó, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và trong quá trình điều tra cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường; do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với những nhận nêu trên.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: K' T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt K' T 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2/ Về án phí: Buộc bị cáo K' T phải nộp số T 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

3/ Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công an huyện Đức Linh;
- Cơ quan hồ sơ ngH vụ Công an huyện Đức Linh; (khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã TTr, huyện Đức Linh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thuận